

Số: 1478/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 31 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Chương trình phát triển thanh niên
tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/ 6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16/6/2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 21/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển thanh niên tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1011/TTr-SNV ngày 19/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này gồm: Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2030 (gọi tắt là Chương trình); Phụ lục I: Phân công nhiệm vụ tổ chức triển khai Chương trình; Phụ lục II: Danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án thực hiện Chương trình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Chương trình nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nội vụ để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (b/c);
- TTTU, HĐND, UBNDTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KG-VX, NCKS (Ba).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trí Thanh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

Phát triển thanh niên tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2030
*(Kèm theo Quyết định số 1478/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)*

I. QUAN ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Quan điểm

a) Chương trình được xây dựng triển khai thực hiện trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kế thừa những thành tựu đã đạt được tiếp thu những kinh nghiệm, bài học thành công trong thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh giai đoạn 2013 - 2020 để tổ chức thực hiện phù hợp với thực tiễn phát triển của tỉnh.

b) Chương trình là bộ phận cấu thành quan trọng của các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, là cơ sở để các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên của từng ngành và địa phương.

c) Xác định thanh niên là lực lượng quan trọng xung kích, đi đầu trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

d) Nhà nước có trách nhiệm tạo điều kiện, môi trường và bảo đảm nguồn lực để phát triển thanh niên.

2. Nguyên tắc

a) Thực hiện các giải pháp lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình với các chương trình, đề án, chính sách của tỉnh, gắn với lĩnh vực quản lý của từng Sở, ngành và địa phương trong tỉnh, tạo nguồn lực tổng hợp đảm bảo thực hiện có hiệu quả Chương trình.

b) Bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp.

c) Bảo đảm phát huy vai trò và sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội, nghề nghiệp; tổ chức kinh tế; các đoàn thể quần chúng Nhân dân; cơ sở giáo dục và đào tạo; gia đình; xã hội và của thanh niên.

d) Nguồn lực thực hiện Chương trình do Nhà nước đảm bảo và huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế, từ xã hội và cộng đồng, các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thế hệ thanh niên tỉnh Quảng Nam phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng quê hương, đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước và hội nhập quốc tế. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao vai trò trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Chỉ tiêu 01: Hàng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Chỉ tiêu 02: Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 85% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Chỉ tiêu 03: Đến năm 2030, từ 80% trở lên thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Mục tiêu 2: Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Chỉ tiêu 01: Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Chỉ tiêu 02: Đến năm 2030, 80% trở lên thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 90% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Chỉ tiêu 03: Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được hỗ trợ ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

- Chỉ tiêu 04: Hàng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên

truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật.

- Chỉ tiêu 05: Đến năm 2030, có 70% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật.

c) Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Chỉ tiêu 01: Hàng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các Trường cao đẳng, đại học Quảng Nam được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Chỉ tiêu 02: Hàng năm, 10% số ý tưởng lập thân, lập nghiệp, dự án khởi nghiệp của thanh niên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Chỉ tiêu 03: Hàng năm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới trong thanh niên giảm bình quân từ 3,5 - 4%.

- Chỉ tiêu 04: Đến năm 2030, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Chỉ tiêu 05: Đến năm 2030, tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 5%; tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 2,5%.

- Chỉ tiêu 06: Đến năm 2030, phần đầu từ 70% trở lên thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.

- Chỉ tiêu 07: Đến năm 2030 phần đầu từ 70% trở lên thanh niên hộ nghèo, hộ cận nghèo, thanh niên sau cai nghiện, cải tạo, khuyết tật được thoát nghèo bền vững.

d) Mục tiêu 4: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Chỉ tiêu 01: Hàng năm, trên 90% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe

tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).

- Chỉ tiêu 02: Hàng năm, 100% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

- Chỉ tiêu 03: Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 70% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

d) Mục tiêu 5: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên. Các chỉ tiêu cụ thể

- Chỉ tiêu 01: Hàng năm, trên 90% thanh niên ở đô thị; 80% thanh niên ở nông thôn; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Chỉ tiêu 02: Đến năm 2030, ít nhất 80% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

e) Mục tiêu 6: Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Chỉ tiêu 01: Hàng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự, có đủ tiêu chuẩn về chính trị, sức khỏe và trình độ văn hoá phù hợp, sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- Chỉ tiêu 02: Đến năm 2030, phần đầu 20% trở lên thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 20% trở lên thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Chỉ tiêu 03: Hàng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội sinh viên Việt Nam các cấp và các tổ chức khác của thanh niên trên địa bàn tỉnh phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp

- Tăng cường phổ biến, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến các cấp, các ngành, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên.

- Chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với người thân, gia đình và xã hội. Kết hợp chặt chẽ giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; lịch sử, truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu văn hóa nhân loại.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên trong thực hiện Nghị quyết.

2. Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về thanh niên

Tổ chức thực hiện tốt các chính sách pháp luật về thanh niên; thường xuyên rà soát tính phù hợp các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quản lý nhà nước về công tác thanh niên và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến thanh niên, đề tổng hợp, báo cáo và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với nội dung của Luật Thanh niên năm 2020; ban hành các chính sách về thanh niên theo thẩm quyền phù hợp điều kiện thực tế, chú trọng hỗ trợ thanh niên về khởi nghiệp, cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật đối với thanh niên

- Các đơn vị, địa phương nhất là tổ chức đoàn các cấp cần tăng cường tuyên truyền, phổ biến Luật Thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030, Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2030, Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2030; Nghị quyết đại hội Đảng các cấp; Nghị quyết đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp; tuyên truyền giáo dục lý tưởng cách mạng, yêu quê hương, đất nước, nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, tích cực chống mọi âm mưu “*Diễn biến hoà bình*” của các thế lực thù địch, phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên.

- Luôn đổi mới nội dung và có hình thức phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn; trong đó, chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Đẩy mạnh truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống

vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên; trong đó, chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông cho đội ngũ cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên.

- Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về mạng xã hội với định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên; xử lý nghiêm các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

4. Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

- Đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; xây dựng các chương trình đào tạo ngoại ngữ trên mạng Internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh ở các vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi được tiếp cận, học tập miễn phí.

- Tăng cường hợp tác với các Trường Đại học, Cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp để tạo việc làm cho sinh viên là thanh niên sau khi tốt nghiệp ra trường; thực hiện tốt công tác định hướng nghề nghiệp cho học sinh trong các trường học.

- Thường xuyên giới thiệu và cung cấp dịch vụ việc làm, về khởi nghiệp, lập nghiệp, về chăm sóc sức khỏe, tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên tới các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Tạo điều kiện cho thanh niên vay vốn ưu đãi phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng, nhất là các mô hình, ý tưởng về khởi nghiệp, lập nghiệp có tính khả thi cao.

- Tăng cường đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên; trong đó, chú trọng đối tượng thanh niên di cư, thanh niên công nhân tại các khu, cụm công nghiệp.

5. Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp, đẩy mạnh sự giao lưu, hợp tác giữa các địa phương, hợp tác quốc tế trong công tác thanh niên

- Tăng cường hợp tác giữa các ngành, các cấp, các địa phương xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên; giao lưu thanh niên giữa các địa phương trong và ngoài tỉnh; sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan để thường xuyên cung cấp thông tin về tình hình trong nước, khu vực và thế giới, tình hình thanh niên quốc tế cho thanh niên trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức của thanh niên về chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; tạo điều kiện để thanh niên tham gia các hoạt động hợp tác, giao lưu quốc tế về thanh niên.

6. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện

- Tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị quyết; hằng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết.

- Ứng dụng nghệ thuật thông tin trong việc báo cáo thống kê về thanh niên, làm cơ sở để đánh giá việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên trên địa bàn tỉnh.

7. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể và thanh niên

- Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội các cấp. Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp; Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các cấp nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong các phong trào thi đua yêu nước; phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

8. Nguồn lực thực hiện Chương trình

a) Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm nguồn lực để tổ chức thực hiện Chương trình, trong đó, bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, lồng ghép kinh phí triển khai các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với tình hình của các sở, ngành, địa phương và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

b) Việc lập dự toán và thanh quyết toán các nhiệm vụ, đề án, dự án trực tiếp dành cho đối tượng thanh niên được thực hiện cùng với việc lập dự toán và thanh quyết toán ngân sách hằng năm, do UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định; đối với các nhiệm vụ, đề án, dự án lồng ghép với các chương trình khác, có tác động đến đối tượng thanh niên đang thực hiện, thì tiếp tục sử dụng kinh phí chương trình, nhiệm vụ, đề án đó; các nội dung, hoạt động được gắn với nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán cùng với dự toán chi ngân sách hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện

Chương trình; thành lập và phát huy hiệu quả hoạt động của Quỹ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Là cơ quan thường trực giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình; xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các sở, ban ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên; tổ chức phát động phong trào thi đua, công tác khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình;

b) Phối hợp với các sở, ban ngành rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, pháp luật về thanh niên phù hợp với thực tiễn, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Nam trong từng giai đoạn;

c) Tham mưu cho UBND tỉnh kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên;

d) Đôn đốc, kiểm tra các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện xây dựng Chương trình; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình khi xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm;

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan định kỳ kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp, dự án, đề án phát triển thanh niên phù hợp với từng giai đoạn, hằng năm; tổ chức sơ kết việc thực hiện Chương trình vào năm 2026, tổng kết vào năm 2030.

2. Các Sở, ban, ngành tỉnh

a) Xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

b) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chương trình; phát động phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền;

c) Xây dựng, ban hành Chương trình, kế hoạch thực hiện hằng năm và từng giai đoạn với các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể, phù hợp với đặc điểm, điều kiện của cơ quan, đơn vị; lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm;

d) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp quy định trong Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp, chương trình, dự án, đề án phát triển thanh niên phù hợp với từng giai đoạn, hằng năm; bảo đảm kinh phí và huy động các nguồn lực hợp pháp

khác trong nước và ngoài nước để thực hiện chương trình, đề án, dự án phát triển thanh niên;

đ) Bố trí công chức theo dõi, tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên;

e) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chương trình lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định.

3. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia ý kiến các dự thảo văn bản xem xét sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh niên khi có yêu cầu. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật cho thanh niên thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng; bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và các nội dung khác liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai các chương trình đào tạo nghề, giải quyết việc làm và tư vấn việc làm cho thanh niên, chú trọng thanh niên người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo; chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phối hợp với các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông triển khai các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, học nghề và việc làm cho học sinh; trang bị các kỹ năng khởi nghiệp, kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số cho thanh niên.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường, thực hiện chương trình phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong học đường, chỉ đạo và tạo điều kiện cho tổ chức Đoàn - Hội trong trường học hoạt động có hiệu quả. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai chương trình giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản toàn diện trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và thực hiện các nội dung khác liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai nhiệm vụ cho thanh niên trong việc ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống và thực hiện nội dung khác liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng thanh niên ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng thành thạo các thiết bị mạng, máy tính và các APP điện thoại thông minh phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, học tập, làm việc và kinh doanh trên nền tảng số.

8. Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định về phân cấp ngân sách, các chế độ, định mức tại các quy định hiện hành, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai tuyên truyền, phổ biến các chính sách, định hướng phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; hướng dẫn chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, kinh tế trang trại gắn với liên kết sản xuất tiêu thụ theo chuỗi; phát triển sản phẩm OCOP cho thanh niên; xây dựng cơ chế hỗ trợ vốn, giống, vật nuôi, kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp gắn với kinh tế số.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng các thiết chế văn hóa, tạo sân chơi cho thanh niên trong rèn luyện sức khỏe và thực hiện nội dung khác liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách.

11. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, giáo dục thanh niên trong bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục, HIV/AIDS và các biện pháp phòng chống HIV/AIDS; tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên và thực hiện các nội dung khác liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách.

12. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Điều hành hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Quảng Nam: chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và các cơ quan có liên quan xây dựng và triển khai các nội dung liên quan đến các dự án khởi nghiệp, mô hình khởi nghiệp, hướng dẫn, cụ thể hoá các ý tưởng lập thân, lập nghiệp, kết nối với các doanh nghiệp,... hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp.

13. Công an tỉnh

Chủ trì xây dựng và triển khai các nội dung đề án phòng chống ma túy, phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật trong thanh niên; quản lý, giáo dục

thanh niên trong trại giam, thanh niên sử dụng ma túy; phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương và các tổ chức hội, đoàn thể tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ thanh niên sau cai nghiện, sau cải tạo; thanh niên vi phạm pháp luật ổn định cuộc sống và hòa nhập cộng đồng.

14. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tăng cường công tác giáo dục quốc phòng - an ninh cho thanh niên, phát huy vai trò của thanh niên trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc; triển khai hoạt động tuyên truyền, vận động thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật có đủ năng lực hành vi sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ. Triển khai đề án hỗ trợ giải quyết việc làm cho thanh niên xuất ngũ; đề xuất đối với việc dạy nghề và giải quyết việc làm đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

15. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Nam và các cơ quan thông tin đại chúng

Phối hợp với các sở, ngành liên quan tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết đề định hướng tuyên truyền, giáo dục thanh niên về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, ý thức công dân, tinh thần hiếu học, khát vọng vươn lên, hướng nghiệp, kỹ năng sống, đẩy mạnh tuyên truyền việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về phát triển thanh niên trong tổ chức mình; tham gia quản lý nhà nước về công tác thanh niên và tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

17. Đề nghị Tỉnh đoàn

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện, tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Chương trình; phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình;

b) Hướng dẫn tổ chức đoàn thanh niên các cấp phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về thanh niên xây dựng, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên trên địa bàn quản lý; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật;

c) Khuyến khích, huy động thanh niên tham gia đề xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình; phát huy vai trò của thanh niên xung kích, tham gia cải cách hành chính, xây dựng công sở văn minh, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cấp chính quyền; huy động thanh niên thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới; thường xuyên tổ chức các hội thảo, diễn đàn tuyên truyền nội dung mục đích của các vấn đề mà thanh niên quan tâm như xã hội số, kinh tế số, chính quyền số, việc

làm, khởi nghiệp,...;

d) Giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về thanh niên.

18. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên theo phân cấp quản lý;

b) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chương trình; phát động phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của UBND tỉnh;

c) Xây dựng, ban hành Chương trình, kế hoạch thực hiện hằng năm và từng giai đoạn với các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện, thị xã, thành phố;

d) Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm; lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của địa phương và hoàn thiện hệ thống thông tin về thanh niên theo hướng dẫn của các Sở, ban ngành liên quan;

đ) Kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên các cấp; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

e) Hằng năm, bố trí ngân sách và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức thực hiện Chương trình;

g) Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã xây dựng, thực hiện Chương trình; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chương trình lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định./.



Phụ lục I

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN TỈNH QUẢNG NAM GIAI ĐOẠN 2022-2030

(Kèm theo Quyết định số 1478/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN TỈNH QUẢNG NAM GIAI ĐOẠN 2022-2030	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP
I	Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên trên địa bàn tỉnh.		
1	Hàng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức, được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.	Các Sở, ban, ngành tỉnh; Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn, Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; UBND các cấp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
2	Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh và sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 85% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh	Các Sở: Nội vụ, Lao động-Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp; UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan
3	Đến năm 2030, phần đầu từ 80% trở lên thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.	Sở Tư pháp	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động-Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; Ban Dân tộc tỉnh; Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các cấp; các cơ quan, đơn vị

TT	MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN TỈNH QUẢNG NAM GIAI ĐOẠN 2022-2030	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP
			liên quan
II	Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo.		
1	Hàng năm, duy trì 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở: Nội vụ; Tư pháp; Tỉnh đoàn; UBND các cấp; các cơ quan, đơn vị liên quan
2	Đến năm 2030, trên 80% trở lên thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 90% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở: Nội vụ; Lao động-Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc tỉnh; UBND các cấp; các cơ quan, đơn vị liên quan
3	Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (<i>so với năm 2020</i>).	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở: Lao động-Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tỉnh đoàn; UBND các cấp; các cơ quan, đơn vị liên quan
4	Hàng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật.	Sở Tư pháp	Sở Nội vụ; Ban Dân tộc tỉnh; UBND các cấp; các cơ quan, đơn vị liên quan
5	Đến năm 2030, có 70% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật.	Sở Tư pháp	Sở Nội vụ; Ban Dân tộc tỉnh; UBND các cấp; các cơ quan, đơn vị liên quan

TT	MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN TỈNH QUẢNG NAM GIAI ĐOẠN 2022-2030	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP
III	Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao.		
1	Hàng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên Trường cao đẳng, đại học Quảng Nam được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở: Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Tỉnh đoàn; UBND các cấp; các cơ quan, đơn vị liên quan
2	Đến năm 2030, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban Điều hành hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tỉnh	Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội; Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ; Khoa học và Công nghệ; Tỉnh đoàn; UBND các cấp; các cơ quan, đơn vị liên quan
3	Đến năm 2030, phần đầu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hàng năm có ít nhất 5.000 thanh niên được giải quyết việc làm.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ; Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan
4	Hàng năm, 10% số ý tưởng lập thân, lập nghiệp, dự án khởi nghiệp của thanh niên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban Điều hành hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tỉnh	Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội; Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ; Khoa học và Công nghệ; Tỉnh đoàn; UBND các cấp; các cơ quan, đơn vị liên quan
5	Đến năm 2030, tỉ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 5%; tỉ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 2,5%.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Nội vụ; Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan
6	Hàng năm, tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới trong thanh niên giảm bình quân từ 3,5 -4%	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Nội vụ; Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan

TT	MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN TỈNH QUẢNG NAM GIAI ĐOẠN 2022-2030	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP
7	Đến năm 2030, có từ 70% trở lên thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Công an tỉnh; Sở Nội vụ; Ban Dân tộc tỉnh; Tỉnh đoàn.
8	Đến năm 2030, phần đầu từ 70% trở lên thanh niên hộ nghèo, hộ cận nghèo, thanh niên sau cai nghiện, cải tạo, khuyết tật được thoát nghèo bền vững.	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Sở Nội vụ; Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan
IV	Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên.		
1	Hàng năm, trên 90% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng chống HIV/AIDS (trong đó: tỉ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỉ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở: Y tế; Nội vụ; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan
2	Hàng năm, 100% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.	Sở Y tế	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan
3	Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được	Sở Y tế	Các Sở: Giáo dục và Đào tạo;

TT	MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN TỈNH QUẢNG NAM GIAI ĐOẠN 2022-2030	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP
	chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 70% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.		Lao động - Thương binh và Xã hội; Nội vụ; Tỉnh đoàn; Liên đoàn Lao động tỉnh; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan
V	Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên.		
1	Hàng năm, trên 90% thanh niên ở đô thị, 80% thanh niên ở nông thôn, 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở: Nội vụ; Thông tin và Truyền thông; Ban Dân tộc; Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan
2	Đến năm 2030, phần đầu từ 80% trở lên thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở: Giáo dục và Đào tạo; Lao động - Thương binh và Xã hội; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nội vụ; Công Thương; Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan
VI	Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc.		
1	Hàng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự, có đủ tiêu chuẩn về chính trị, sức khỏe và trình độ văn hoá phù hợp, sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các Sở: Nội vụ; Y tế; Thông tin và Truyền thông; Tỉnh đoàn; UBND cấp huyện, cấp xã
2	Đến năm 2030, phần đầu từ 20% trở lên thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ	Các Sở, ban,	

TT	MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN TỈNH QUẢNG NAM GIAI ĐOẠN 2022-2030	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP
	chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 20% trở lên thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.	ngành tỉnh; Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn, Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh; UBND các cấp	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan
3	Hàng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội sinh viên Việt Nam các cấp và các tổ chức khác của thanh niên trên địa bàn tỉnh phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.	Tỉnh đoàn	Các Sở, ngành: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Nội vụ; Y tế, Giáo dục và Đào tạo; Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan



Phụ lục II

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN

THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THANH NIÊN TỈNH QUẢNG NAM GIAI ĐOẠN 2022 - 2030

(Kèm theo Quyết định số 1478/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	Cơ quan chủ trì thực hiện/Tên nhiệm vụ, dự án, đề án	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
I	Sở Nội vụ		
1	Tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức trẻ cấp xã đến năm 2030” sau khi Bộ Nội vụ ban hành Đề án.	UBND các cấp và các cơ quan có liên quan.	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
2	Tổ chức triển khai thực hiện Đề án tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển kinh tế - xã hội tại các vùng nông thôn, miền núi, biên giới sau khi Bộ Nội vụ ban hành Đề án.	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn phòng UBND tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Tỉnh đoàn; UBND các cấp và cơ quan có liên quan	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
3	Triển khai Đề án “Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã tại chỗ, kết hợp tăng cường tri thức trẻ trong phát triển bền vững khu vực biên giới” của Bộ Nội vụ	Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương; UBND các huyện, cấp xã biên giới và cơ quan, tổ chức có liên quan	Từ năm 2022 và các năm tiếp theo
4	Tham mưu tổ chức sơ kết Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2026	Các Sở, ban, ngành, Tỉnh đoàn, UBND cấp huyện, cấp xã, và cơ quan, tổ chức có liên quan	Năm 2026
5	Tham mưu tổ chức tổng kết thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2030	Các Sở, ban, ngành, Tỉnh đoàn, UBND cấp huyện, cấp xã, và cơ quan, tổ chức có liên quan	Năm 2030
6	Tham mưu tổ chức Chương trình đối thoại giữa Lãnh đạo UBND tỉnh với thanh niên trên địa bàn tỉnh	Các Sở, ban, ngành, Tỉnh đoàn, UBND cấp huyện, cấp xã, và cơ quan, tổ chức có liên quan	Hằng năm
II	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh		

TT	Cơ quan chủ trì thực hiện/Tên nhiệm vụ, dự án, đề án	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ giải quyết việc làm cho thanh niên xuất ngũ” sau khi Bộ Quốc phòng ban hành Đề án.	Các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội; Tỉnh đoàn; UBND cấp huyện, cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
III	Công an tỉnh		
1	Tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Phòng chống ma túy trong thanh thiếu niên Việt Nam” sau khi Bộ Công an ban hành Đề án.	Sở Nội vụ; Tỉnh đoàn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
IV	Sở Tư pháp		
1	Tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật cho thanh niên trong thời kỳ mới” sau khi Bộ Tư pháp ban hành Đề án.	Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc; Tỉnh đoàn, UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
2	Tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho thanh niên thuộc nhóm dễ bị tổn thương, thanh niên lao động tự do và thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” sau khi Bộ Tư pháp ban hành Đề án.	Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ; Ban Dân tộc; Tỉnh đoàn; Công an tỉnh, UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
V	Sở Giáo dục và Đào tạo		
1	Tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục ý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030” sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Đề án.	Các Sở: Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền

TT	Cơ quan chủ trì thực hiện/Tên nhiệm vụ, dự án, đề án	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
VI	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội		
1	Tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp” sau khi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Đề án.	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
VII	Sở Khoa học và Công nghệ		
1	Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về thực hiện Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học, công nghệ và Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22/9/2014 của Chính phủ quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học, công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học, công nghệ tại Việt Nam.	Các Sở, ngành: Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Tỉnh đoàn, UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
VIII	Sở Y tế		
1	Tổ chức thực hiện chính sách nhằm giảm thiểu tiêu thụ thuốc lá và thuốc lá điện tử, bóng cười và các loại chất sử dụng trong hít, hút, ngửi gây ảo giác và gây nghiện trong thanh niên.	Các sở, ngành: Nội vụ, Công Thương, Tư pháp; Công an tỉnh, Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
2	Tổ chức tuyên truyền, giáo dục sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục toàn diện cho cán bộ y tế và cộng đồng sau khi Bộ Y tế ban hành Tài liệu hướng dẫn	Các Sở, ngành: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội; Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
3	Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia truyền thông về tác hại của lạm dụng muối,	Các Sở, ngành: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền	Năm 2023-2030

TT	Cơ quan chủ trì thực hiện/Tên nhiệm vụ, dự án, đề án	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
	đường trong khẩu phần ăn, các bệnh rối loạn chuyển hóa do dinh dưỡng và lười vận động, dự phòng một số bệnh truyền nhiễm cơ bản và bệnh không truyền nhiễm cơ bản sau khi Bộ Y tế ban hành Chương trình.	thông, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh, Tỉnh đoàn, UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	
IX	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
1	Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phát triển văn hóa đọc và hoàn thiện kỹ năng thông tin cho thanh niên sau khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành, hướng dẫn thực hiện.	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
2	Đề án Nhà thiếu nhi cấp tỉnh và thiết chế cung thiếu nhi, văn hoá, thể thao đáp ứng nhu cầu rèn luyện, vui chơi, giải trí của thanh thiếu nhi cấp huyện	Tỉnh đoàn và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2023
X	Sở Ngoại vụ		
1	Tổ chức triển khai Đề án “Đào tạo, tập huấn kiến thức và kỹ năng đối ngoại cho thanh niên Việt Nam” sau khi Bộ Ngoại giao ban hành Đề án.	Các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
XI	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn		
1	Tổ chức triển khai Đề án “Hỗ trợ thanh niên nông thôn khởi nghiệp, phát triển kinh tế gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm nông - lâm - ngư (OCOP)” sau khi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện.	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
XII	Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh		
1	Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về Chương trình phát triển thanh niên tỉnh giai đoạn 2022 - 2030.	Các Sở: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông; Tỉnh đoàn; UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Hằng năm

TT	Cơ quan chủ trì thực hiện/Tên nhiệm vụ, dự án, đề án	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
XIII	Tỉnh đoàn		
1	Tổ chức triển khai Đề án “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi trên không gian mạng” sau khi Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ban hành Đề án.	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
2	Tổ chức triển khai Đề án “Phát hiện, bồi dưỡng và phát huy tài năng trẻ Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025” sau khi Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ban hành Đề án.	Các Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
3	Tổ chức triển khai Đề án “Nâng cao năng lực số cho thanh niên Việt Nam” giai đoạn 2022 - 2025” sau khi Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ban hành Đề án.	Các Sở: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
4	Tổ chức triển khai Đề án hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp sau khi Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ban hành Đề án.	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
5	Tổ chức triển khai Đề án thành lập Quỹ hỗ trợ sáng kiến vì cộng đồng sau khi Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ban hành Đề án.	Các Sở, ban, ngành, tổ chức, cá nhân liên quan.	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
6	Tổ chức triển khai Đề án “Nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho thanh thiếu niên Việt Nam giai đoạn 2022 - 2030” sau khi Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ban hành Đề án.	Các Sở, ngành: Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền
7	Tổ chức triển khai Đề án “Tăng cường năng lực quản lý, điều phối hoạt động tình nguyện cho đội ngũ cán bộ Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt	Các Sở, ban, ngành, UBND các cấp, tổ chức, cá nhân liên quan.	Sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền

TT	Cơ quan chủ trì thực hiện/Tên nhiệm vụ, dự án, đề án	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
	Nam, Hội Sinh viên Việt Nam các cấp” sau khi Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ban hành Đề án.		
8	Đề án chuyển đổi số trong hệ thống Đoàn thanh niên các cấp trên địa bàn tỉnh đến năm 2030	Các Sở: Thông tin và Truyền thông; Nội vụ và các cơ quan, tổ chức có liên quan	Năm 2023 - 2030
9	Đề án hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2022 - 2030	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động, Thương binh và Xã hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan	Năm 2022 -2030
10	Chương trình Đoàn thanh niên tham gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 - 2030	Các Sở: Lao động, Thương binh và Xã hội, Tài chính và các cơ quan, tổ chức có liên quan	Năm 2022 - 2030
11	Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho thanh thiếu niên	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động, Thương binh và Xã hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan	Năm 2023 - 2030